TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 429/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 431/2026/TLST-HNGD ngày 01 tháng 10 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Việt L**, sinh năm: 1972; Căn cước công dân số: 03817200XXXX; Địa chỉ thường trú: SN 314, đường THĐ, tổ 09, Phường HB, Tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Ông **Kiều Văn H**, sinh năm: 1969; Căn cước công dân số: 03806901XXXX; Địa chỉ thường trú: SN 314, đường THĐ, tổ 09, Phường HB, Tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Việt L và ông Kiều Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Việt L và ông Kiều Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con: Bà L và ông H có 03 (Ba) con chung tên là Kiều Quốc A, sinh năm: 1990, giới tính: Nam, Kiều Tùng V, sinh năm 1995, giới tính: Nữ và Kiều Lê A Q, sinh năm 2005, giới tính: Nam. Hiện các con đã thành niên sức khỏe tốt, không có nhược điểm về tâm thần thể chất.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Việt L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Bà L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002169, ngày 28/9/2026; được đối trừ và nhận lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 12 - Phú Thọ
- UBND phường Đông Quang, tỉnh ThA Hóa (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Hoàng Thị Thuỳ Linh